**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ II**

**MÔN SINH HỌC 9**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:**Trong các khâu sau: Trình tự nào là đúng với kĩ thuật cấy gen?

I. Tạo ADN tái tổ hợp

II. Chuyển ADN tái tổ hợp vào tế bào nhận, tạo điều kiện cho gen ghép biểu hiện

III. Tách ADN NST của tế bào cho và tách phân tử ADN dùng làm thể truyền từ vi khuẩn hoặc vi rút

A. I, II, III B. III, II, I C. III, I, II D. II, III, I

**Câu 2:** Khi thực hiện lai giữa các dòng thuần mang kiểu gen khác nhau thì ưu thế lai thể hiện rõ nhất ở thế hệ con lai:

A. Thứ 1 B. Thứ 2 C. Thứ 3 D. Mọi thế hệ

**Câu 3:**Ưu thế lai biểu hiện rõ nhất ở con lai của phép lai nào sau đây?

A. P: AABbDD X AABbDD B. P: AaBBDD X Aabbdd  
C. P: AAbbDD X aaBBdd D. P: aabbdd X aabbdd

**Câu 4:** Cá chép có giới hạn chịu đựng về nhiệt độ là: 20C đến 440C, điểm cực thuận là 280C. Cá rô phi có giới hạn chịu đựng về nhiệt độ là: 50C đến 420C, điểm cực thuận là 300C. Nhận định nào sau đây là đúng?

A. Vùng phân bố cá chép hẹp hơn cá rô phi vì có điểm cực thuận thấp hơn.  
B. Vùng phân bố cá rô phi rộng hơn cá chép vì có giới hạn dưới cao hơn.  
C. Cá chép có vùng phân bố rộng hơn cá rô phi vì có giới hạn chịu nhiệt rộng hơn.  
D. Cá chép có vùng phân bố rộng hơn cá rô phi vì có giới hạn dưới thấp hơn.

**Câu 5**: Ánh sáng ảnh hưởng tới đời sống thực vật như thế nào?

A. Làm thay đổi hình thái bên ngoài của thân, lá, khả năng quang hợp của thực vật.  
B. Làm thay đổi các quá trình sinh lí quang hợp, hô hấp.  
C. Làm thay đổi những đặc điểm hình thái và hoạt động sinh lí của thực vật.  
D. Làm thay đổi đặc điểm hình thái của thân, lá và khả năng hút nước của rễ.

**Câu 6**: Nhóm sinh vật nào dưới đây được xếp vào nhóm động vật hằng nhiệt?

A. Cá sấu, thỏ, ếch, dơi. B. Bồ câu, cá rô phi, cá chép, chó sói.  
C. Cá rô phi, cá chép, ếch, cá sấu. D. Bồ câu, chó sói, thỏ, dơi.

**Câu 7:**Nhóm sinh vật nào dưới đây được xếp vào nhóm động vật biến nhiệt?

A. Cá rô phi, cá chép, ếch, cá sấu. B. Cá sấu, thỏ, ếch, dơi.  
C. Bồ câu, mèo, thỏ, dơi. D. Bồ câu, cá rô phi, cá chép, mèo.

**Câu 8**: Quan hệ giữa hai loài sinh vật, trong đó một bên có lợi còn bên kia không có lợi và cũng không có hại là mối quan hệ?

A. Ký sinh. B. Cạnh tranh. C. Hội sinh. D. Cộng sinh.

**Câu 9**: Giữa hai loài sinh vật trong đó cả hai bên cùng có lợi là mối quan hệ?

A. Hội sinh. B. Cộng sinh. C. Ký sinh. D Cạnh tranh.

**Câu 10:**Sinh vật sống nhờ trên cơ thể của sinh vật khác, lấy chất dinh dưỡng và máu từ cơ thể vật chủ là đặc điểm của mối quan hệ khác loài nào sau đây?

A. Sinh vật ăn sinh vật khác. B. Hội sinh.  
C. Cạnh tranh. D. Kí sinh.

**Câu 11**: Các sinh vật cùng loài có quan hệ với nhau như thế nào?

A. Cộng sinh và cạnh tranh. B. Hội sinh và cạnh tranh.  
C. Hỗ trợ và cạnh tranh. D. Kí sinh, nửa kí sinh.

**Câu 12:** Giữa các cá thể trong hiện tượng “tự tỉa” ở thực vật là mối quan hệ gì?

A. Cạnh tranh . B. Sinh vật ăn sinh vật khác.  
C. Hội sinh. D. Cộng sinh.

**Câu 13:** Ví dụ nào sau đây không phải là quần thể sinh vật?

A. Các cá thể chim cánh cụt sống ở bờ biển Nam cực.  
B. Các cá thể chuột đồng sống trên một đồng lúa.  
C. Các cá thể rắn hổ mang sống ở ba hòn đảo cách xa nhau.  
D. Rừng cây thông nhựa phân bố tại vùng Đông bắcViệt Nam.

**Câu 14:**Tập hợp nào sau đây không phải là quần xã sinh vật?

A. Một khu rừng B. Một hồ tự nhiên  
C. Một đàn chuột đồng D. Một ao cá

**Câu 15**: Số lượng cá thể trong quần xã luôn được khống chế ở mức độ nhất định phù hợp với khả năng của môi trường. Hiện tượng này gọi là:

A. Sự cân bằng sinh học trong quần xã B. Sự phát triển của quần xã  
C. Sự giảm sút của quần xã D. Sự bất biến của quần xã

**Câu 16:** Tự thụ phấn là hiện tượng thụ phấn xảy ra giữa:

A. Hoa đực và hoa cái của các cây khác nhau  
B. Hoa đực và hoa cái trên cùng một cây  
C. Hoa đực và hoa cái của các cây khác nhau và mang kiểu gen khác nhau  
D.Hoa đực và hoa cái của các cây khác nhau nhưng mang kiểu gen giống nhau

**Câu 17**: Môi trường sống của sinh vật là nơi

A. sinh vật tìm kiếm thức ăn, nước uống ở trên mặt đất, trong nước.  
B. sinh sống của sinh vật, bao gồm tất cả những gì bao quanh chúng.  
C. sinh vật sinh trưởng, phát triển và sinh sản.  
D. sinh vật kiếm ăn và làm chỗ ở như trong nước, mặt đất, trong không khí.

**Câu 18:** Hiện tượng thoái hóa giống ở một số loài sinh sản hữu tính là do

A. lai khác giống, lai khác thứ. B. lai khác dòng.  
C. tự thụ phấn và giao phối cận huyết. D. lai khác loài, khác chi.

**Câu 19:**Loài động vật có tập tính ngủ đông khi nhiệt độ môi trường quá lạnh?

A. Gấu Bắc cực B. Chim én C. Hươu, nai D. Cừu

**Câu 20:**Khi nói về lợi thế của các sinh vật cùng loài khi sống thành nhóm cá thể, những phát biểu nào sau đây đúng?

(1) Thực vật sống thành nhóm khi gió to sẽ cản bớt sức gió nên cây ít bị ngã đổ hơn khi sống riêng lẻ.

(2) Thực vật sống thành nhóm sẽ cùng lấy thức ăn, nước tốt hơn khi sống riêng lẻ.

(3) Động vật sống theo bầy đàn có khả năng tự vệ cao, cùng chống kẻ thù, tìm kiếm thức ăn...

(4) Động vật sống theo bầy đàn cạnh tranh nhau dẫn đến sinh trưởng và phát triển nhanh hơn.

A. (2) và (4). B. (2) và (3). C. (1) và (4). D. (1) và (3).

**Câu 21**: Những cây sống ở vùng nhiệt đới, để hạn chế sự thoát hơi nước khi nhiệt độ không khí cao, lá có đặc điểm thích nghi nào sau đây?

A. Bề mặt lá có tầng cutin dầy  
C. Lá tổng hợp chất diệp lục tạo màu xanh cho nó  
B. Số lượng lỗ khí của lá tăng lên  
D. Lá tăng kích thước và có bản rộng ra

**Câu 22**: Những cây sống ở vùng ôn đới, về mùa đông thường có hiện tượng:

A. Tăng cường hoạt động hút nước và muối khoáng  
B. Hoạt động quang hợp và tạo chất hữu cơ tăng lên  
C. Cây rụng nhiều lá  
D. Tăng cường ôxi hoá chất để tạo năng lượng giúp cây chống lạnh

**Câu 23:** Nhân tố sinh thái là

A. những yếu tố của môi trường tác động tới sinh vật.  
B. tất cả các yếu tố có trong môi trường sống của sinh vật.  
C. các nhân tố vô sinh và hữu sinh của môi trường.  
D. những yếu tố môi trường tác động trực tiếp đến sinh vật.

**Câu 24:** Hiện tượng các cá thể tách ra khỏi nhóm dẫn đến kết quả là:

A. Làm tăng khả năng cạnh tranh giữa các cá thể  
B. Làm cho nguồn thức ăn cạn kiệt nhanh chóng  
C. Hạn chế sự cạnh tranh giữa các các thể  
D. Tạo điều kiện cho các cá thể hỗ trợ nhau tìm mồi có hiệu quả hơn

**Câu 25.** Môi tr­ường sống của sinh vật gồm:

A. đất và nư­ớc

B. nước và không khí

C. đất, n­ước và không khí

D. tất cả những gì bao quanh sinh vật có ảnh h­ưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới chúng

**Câu 26.** Nguyên nhân của hiện tượng thoái hoá giống là do đâu?

A. Giao phấn xảy ra ở thực vật.

B. Giao phối ngẫu nhiên xảy ra ở động vật.

C. Tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối cận huyết ở động vật.

D. Lai giữa các dòng thuần chủng khác nhau.

**Câu 27.** Các loài giun sán kí sinh sống trong môi trư­ờng nào sau đây:

A. môi tr­ường trong đất B. môi tr­ường trong n­ước

C. môi tr­ường sinh vật D. môi tr­ường mặt đất - không khí

**Câu 28**. Những đặc điểm chỉ có ở quần thể người mà không có ở quần thể sinh vật khác là:

A. giới tính, pháp luật, kinh tế, văn hoá

B. sinh sản, giáo dục, hôn nhân, kinh tế

C. pháp luật, kinh tế, văn hoá, giáo dục, hôn nhân

D. tử vong, văn hoá, giáo dục, sinh sản

**Câu 29.** Hiện tượng tăng dân số tự nhiên là do đâu?

A. Số người sinh ra nhiều hơn số người tử vong

B. Số người sinh ra và số người tử vong bằng nhau

C. Số người sinh ra ít hơn số người tử vong

D. Chỉ có sinh ra, không có tử vong

**Câu 30**. Giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định được gọi là:

A. giới hạn sinh thái C. khả năng cơ thể B. tác động sinh thái D. sức bền của cơ thể

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Ưu thế lai là gì? Biểu hiện của ưu thế lai qua các thế hệ thay đổi như nào? Lấy 2 ví dụ về ưu thế lai ở thực vật và động vật? Nêu nguyên nhân của hiện tượng thoái hóa?

**Câu 2.**Giải thích vì sao không dùng con lai F1 (lai kinh tế) để làm giống?

**Câu 3**. Quần thể sinh vật là gì? Quần thể sinh vật có những đặc trưng cơ bản nào? Lấy 3 ví dụ về quần thể sinh vật?

**Câu 4.**Thế nào là quần thể; quần xã?

**Câu 5**. Trình bày mối quan hệ giữa các sinh vật cùng loài. Mỗi quan hệ lấy 2 ví dụ minh họa.

**Câu 6**. Trình bày đặc điểm để phân chia các nhóm thực vật dựa vào khả năng thích nghi của chúng với điều kiện chiếu sáng. Mỗi nhóm lấy một ví dụ minh họa.